TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ PHÚ THỌ** **TỈNH PHÚ THỌ**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số 05/2020/QĐST-HNGĐ	*Thị xã Phú Thọ, ngày 17 tháng 01 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 178/2019/TLST-HNGĐ ngày 17 tháng 12 năm 2019, giữa:

Nguyên đơn: Anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1977

Địa chỉ: Khu 3, xã H, thị xã Phú Thọ, tỉnh Phú Thọ.

Bị đơn: Chị Vũ Thị Thu A, sinh năm 1981

Địa chỉ: Khu 3, xã H, thị xã Phú Thọ, tỉnh Phú Thọ;

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 81, 82 và Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 10 tháng 01 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 10 tháng 01 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa Ah Nguyễn Văn T và chị Vũ Thị Thu A.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quA hệ hôn nhân: Anh Nguyễn Văn T và chị Vũ Thị Thu A thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Ah Nguyễn Văn T trực tiếp nuôi dưỡng cháu Nguyễn Tấn T, sinh ngày 03/9/2011 và chị A trực tiếp nuôi dưỡng cháu Nguyễn Khánh N, sinh ngày 13/12/2004, hai bên không phải cấp dưỡng nuôi con chung cho nhau. Anh T và chị A đều có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung không ai được cản trở.

- Về tài sản chung: Vợ chồng tự thỏa thuận không đề nghị Tòa án giải quyết.

- Về công nợ: Vợ chồng tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về công sức: Không có.

- Về án phí: Anh Nguyễn Văn T tự nguyện nộp cả 150.000đ án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đồng (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0002366 ngày 17 tháng 12 năm 2019 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Phú Thọ. Hoàn trả cho Anh T 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí (Xác nhận Anh T đã nộp đủ).

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự".

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được bA hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND thị xã;
- Chi cục THADS thị xã;
- UBND xã P, thị xã Phú Thọ, tỉnh Phú Thọ;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu văn phòng.

THẨM PHÁN

Nguyễn Ngọc Thúy